

Số: 06/2021/QĐST - KDTM

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST- KDTM ngày 20 tháng 01 năm 2021

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 2 đường Láng Hạ, phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành – Tổng giám đốc

Ủy quyền cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Trung Yên (gọi tắt là Agribank chi nhánh Trung Yên)

Địa chỉ: Tầng 1,2,3 tòa nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Mai Phương – Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Văn Thắng, – Phó giám đốc.

*** Bị đơn:** Công ty cổ phần đầu tư và phát triển xây dựng P

Địa chỉ: Nhà D01 tập thể Học viện cảnh sát, phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ L, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trọng Xuân L – Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị L2.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Công T – Sinh: 1979 và bà Bùi Thị L- Sinh: 1979

Cùng trú quán: Tổ dân phố Ngang, phường Đ, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Ông T ủy quyền cho bà L2.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty cổ phần đầu tư và phát triển xây dựng P xác nhận còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Trung Yên tổng số tiền là 14.600.000.000 đồng theo 03 Hợp đồng tín dụng số 1302LAV201300837/HĐTD ngày 04/10/2013, 1302LAV20131195/HĐTD ngày 24/12/2013, 1302LAV201400116/ HĐTD ngày 24/01/2014 với tổng số tiền tính đến ngày đến ngày 30.3.2021 là 30.326.514.171 đồng (ba mươi tỷ, ba trăm hai mươi sáu triệu, năm trăm mười bốn nghìn, một trăm bảy mươi một đồng) trong đó nợ gốc là 14.533.000.000 đồng (mười bốn tỷ, năm trăm ba mươi ba triệu đồng), nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn là 15.793.514.171 đồng (mười lăm tỷ, bảy trăm chín ba triệu, năm trăm mười bốn nghìn, một trăm bảy mươi một đồng)

- Hai bên thỏa thuận lộ trình thanh toán như sau:

- + Chậm nhất ngày 29/4/2021 thanh toán 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng)
- + Chậm nhất ngày 30/5/2021 thanh toán tiếp 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng)
- + Chậm nhất ngày 30/6/2021 thanh toán nốt 10.326.514.171 đồng (mười tỷ ba trăm hai mươi sáu triệu, năm trăm mười bốn nghìn, một trăm bảy mươi một đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành, công ty cổ phần đầu tư và phát triển xây dựng P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong hết số tiền nợ gốc.

Trường hợp công ty cổ phần đầu tư và phát triển xây dựng P vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào theo cam kết trên (không trả đủ số tiền và đúng thời hạn đã cam kết) thì coi như vi phạm toàn bộ nghĩa vụ thanh toán thì khi đó Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Trung Yên có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là toàn bộ Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 101, tờ bản đồ số 7, diện tích 150m2 tại địa chỉ xã Mỹ Trì, huyện Từ Liêm (nay là phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm), Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U733535 vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01246.QSDD/1183/QĐ-UBH do UBND huyện Từ L, Hà Nội cấp ngày 07/4/2003 mang tên ông Nguyễn Công T và bà Bùi Thị L2 được xác định trong Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 020255/2012, quyển số 09TP/CC-SCC/HĐTHC ký ngày 25/12/2012 tại Văn phòng công chứng Hà Nội, TP Hà Nội

Công ty cổ phần đầu tư và phát triển xây dựng P phải tiếp tục thanh toán số tiền nợ gốc và lãi phát sinh còn thiếu sau khi đã khấu trừ giá trị tài sản phát mại.

* Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Công ty cổ phần đầu tư và phát triển xây dựng P phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 69.163.257 đồng (Sáu mươi chín triệu, một trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm năm mươi bảy đồng).

- Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Trung Yên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 68.000.000 đồng (Sáu mươi tám triệu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004167 ngày 20/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS nhân dân quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Thị Thu Phượng